

## ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN BÁN HÀNG CỦA CÔNG TY TNHH FUJITSU VIỆT NAM

### 1. MỤC ĐÍCH

1.1 Các điều khoản và điều kiện bán hàng chung này ("**Các Điều khoản chung**") đặt ra các điều khoản và điều kiện mà **Công ty TNHH Fujitsu Việt nam** có địa chỉ trụ sở chính tại Phòng 01-03, tầng 17, tòa nhà Keangnam, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà nội, Việt nam và/hoặc các công ty liên kết của Công ty TNHH Fujitsu Việt nam ("**Fujitsu**") theo đó có thể bán cho bên mua ("**Bên mua**") thiết bị ("**Thiết bị**"), phần mềm ("**Phần mềm**") hoặc các dịch vụ chuyên nghiệp ("**Dịch vụ chuyên nghiệp**") chỉ để sử dụng tại quốc gia của Bên mua trừ khi có thỏa thuận khác của Fujitsu ("**Lãnh thổ**"). Tại Các Điều khoản chung này, Fujitsu và Bên mua sẽ được gọi riêng là "**Bên**" và gọi chung là "**Các bên**".

### 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

2.1. Các Điều khoản chung này là một phần và được áp dụng cho mọi bản chào hàng do Fujitsu đưa ra ("**Bản chào hàng**") và/hoặc từng hợp đồng được các Bên đồng ý và/hoặc bất kỳ đơn đặt hàng nào do Bên mua đưa ra nhằm phản hồi lại Bản chào hàng có hiệu lực dựa trên Các Điều khoản chung này ("**Hợp đồng**"). Các điều khoản và điều kiện của bất kỳ hợp đồng bằng văn bản nào được ký giữa các Bên áp dụng cho một giao dịch cụ thể sẽ được ưu tiên áp dụng hơn đối với các điều khoản xung đột hoặc không nhất quán với Các Điều khoản chung này. Các Điều khoản chung này sẽ được ưu tiên áp dụng so với mọi điều khoản và điều kiện (bao gồm mọi điều khoản và điều kiện nhằm loại trừ hoặc giới hạn Các Điều khoản chung) được nêu hoặc tham chiếu trong bất kỳ đơn đặt hàng, lệnh đặt hàng hoặc tài liệu tương tự nào khác do Bên mua ban hành và các điều khoản và điều kiện được nêu hoặc tham chiếu đó sẽ không có hiệu lực.

2.2 Các Điều khoản chung này chỉ có thể được bổ sung hoặc sửa đổi khi có thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên. Tất cả các điều khoản và điều kiện không được sửa đổi sẽ được áp dụng như được quy định tại Các Điều khoản chung này.

### 3. MUA BÁN THIẾT BỊ

3.1 Giới thiệu: Điều 3 này chỉ áp dụng đối với Hợp đồng mua bán Thiết bị.

3.2 Giao hàng: Fujitsu sẽ bán Thiết bị cho Bên mua và giao Thiết bị đến địa chỉ giao hàng của Bên mua. Fujitsu sẽ nỗ lực hợp lý để giao Thiết bị trước (các) ngày được quy định trong Hợp đồng.

3.3 Rủi ro và quyền tài sản: Rủi ro về mất mát và thiệt hại đối với các Thiết bị sẽ chuyển cho Bên mua ngay khi giao hàng. Quyền sở hữu đối với các Thiết bị sẽ chuyển cho Bên mua khi Fujitsu nhận được thanh toán đầy đủ.

3.4 Lắp đặt: Nếu được quy định trong Hợp đồng, Fujitsu sẽ cài đặt Thiết bị với mức phí cài đặt được nêu trong Hợp đồng. Việc cài đặt sẽ được thực hiện trong giờ làm việc bình thường của Fujitsu.

### 4. BẢO TRÌ VÀ BẢO HÀNH THIẾT BỊ

4.1 Giới thiệu: Điều 4 này chỉ áp dụng khi Hợp đồng quy định việc cung cấp Thiết bị và/hoặc bảo trì Thiết bị.

4.2 Bảo hành: Theo Khoản 4.3, bắt đầu từ ngày giao hàng đến địa chỉ giao hàng của Bên mua và trong khoảng thời hạn như được quy định trong Hợp đồng, Fujitsu đảm bảo rằng mỗi hạng mục của Thiết bị sẽ hoạt động cơ bản tuân thủ các thông số kỹ thuật đã được công bố. Nếu bất kỳ hạng mục nào của Thiết bị không hoạt động như vậy, Fujitsu sẽ tùy ý sửa chữa hoặc thay thế Thiết bị đó miễn phí cho Bên mua với điều kiện Bên mua phải thông báo cho Fujitsu về việc không hoạt động đó trước khi hết thời hạn bảo hành Thiết bị.

4.3 Bảo hành Thiết bị OEM: Đối với Thiết bị OEM do Fujitsu cung cấp, các bảo hành, quyền và bảo đảm

được đưa ra là những bảo hành, bảo đảm do nhà cung cấp OEM cung cấp. Bất kể mọi điều khoản trái ngược trong Các Điều khoản chung này, mọi bảo hành liên quan đến Thiết bị OEM đều bị giới hạn trong phạm vi mà Fujitsu có thể thực hiện các biện pháp khắc phục từ nhà cung cấp OEM trong Lãnh thổ.

4.4 Bảo trì: Nếu Hợp đồng quy định việc cung cấp dịch vụ bảo trì Thiết bị và Thiết bị hoạt động cơ bản không phù hợp với các thông số kỹ thuật đã công bố thì Fujitsu sẽ tùy ý sửa chữa hoặc thay thế Thiết bị với điều kiện là Bên mua phải thông báo cho Fujitsu về việc không hoạt động đó trước khi hết thời hạn bảo trì Thiết bị. Bảo trì thiết bị cũng sẽ bao gồm bảo trì phòng ngừa trong đó bảo trì phòng ngừa là một phần trong quy trình bảo trì Thiết bị của Fujitsu.

4.5 Sửa chữa tại chỗ/Trả lại để sửa chữa: Fujitsu sẽ cung cấp dịch vụ bảo trì Thiết bị hoặc bảo hành Thiết bị trên cơ sở Trả lại để sửa chữa hoặc Sửa chữa tại chỗ như được quy định trong Hợp đồng. Nếu không có chỉ định nào được đưa ra trong Hợp đồng, Fujitsu sẽ cung cấp dịch vụ bảo trì Thiết bị hoặc bảo hành Thiết bị trên cơ sở Trả lại để Sửa chữa.

(a) Trong trường hợp dịch vụ bảo trì Thiết bị hoặc bảo hành thiết bị được chỉ định là "**Trả lại để sửa chữa**", các dịch vụ đó sẽ được thực hiện tại trung tâm dịch vụ của Fujitsu hoặc các địa điểm khác do Fujitsu chỉ định. Bên mua sẽ tự chịu rủi ro và chi phí để giao Thiết bị đến trung tâm dịch vụ của Fujitsu hoặc các địa điểm khác do Fujitsu chỉ định, được đóng gói đúng cách và an toàn cùng với mô tả về yêu cầu dịch vụ. Fujitsu sẽ thông báo cho Bên mua sau khi hoàn thành dịch vụ và Bên mua sẽ sắp xếp việc nhận Thiết bị với rủi ro và chi phí do Bên mua chịu.

(b) Khi dịch vụ bảo trì Thiết bị hoặc bảo hành thiết bị được thực hiện tại chỗ, Fujitsu sẽ cố gắng hợp lý để có mặt tại địa điểm của Bên mua (hoặc bắt đầu giải quyết vấn đề từ xa) trong thời gian phản hồi được quy định trong Hợp đồng (nếu có), hoặc trong khoảng thời gian hợp lý, sau khi Fujitsu nhận được thông báo.

4.6 Phụ tùng thay thế: Các phụ tùng thay thế do Fujitsu cung cấp trong quá trình cung cấp dịch vụ bảo trì Thiết bị hoặc bảo hành Thiết bị sẽ là mới hoặc tương đương với mới về hiệu suất. Tất cả các bộ phận thay thế sẽ trở thành tài sản của Bên mua. Tất cả các bộ phận được thay thế sẽ trở thành tài sản của Fujitsu.

4.7 Thời hạn bảo trì:

(a) Việc bảo trì thiết bị, nếu được quy định trong Hợp đồng, sẽ bắt đầu vào ngày được quy định trong Hợp đồng.

(b) Việc bảo trì thiết bị sẽ kéo dài trong thời hạn mà Bên mua mua dịch vụ bảo trì tính từ ngày bắt đầu. Khi kết thúc thời hạn đó, việc bảo trì Thiết bị sẽ chấm dứt hoặc có thể được gia hạn theo thỏa thuận bằng văn bản giữa Các bên.

## 5. GIẤY PHÉP PHẦN MỀM

5.1 Giới thiệu: Điều 5 này chỉ áp dụng khi Hợp đồng quy định việc cung cấp Phần mềm.

5.2 Giao hàng: Fujitsu sẽ giao Phần mềm cho Bên mua. Fujitsu sẽ nỗ lực hợp lý để giao Phần mềm vào (các) ngày được quy định trong Hợp đồng.

5.3 Quyền sở hữu và Rủi ro: Quyền sở hữu đối với phương tiện vật lý mà Phần mềm được giao, và rủi ro đối với với mất mát và hư hỏng đối với phương tiện đó, sẽ chuyển cho Bên mua khi giao cho Bên mua. Quyền sở hữu tất cả Quyền sở hữu trí tuệ trong Phần mềm sẽ vẫn thuộc về Fujitsu hoặc các bên cấp phép của Fujitsu.

5.4 Điều khoản cấp phép: Fujitsu cấp cho Bên mua giấy phép không thể chuyển nhượng, không độc quyền tại Lãnh thổ để:

(a) cài đặt và/hoặc vận hành Phần mềm hoặc bất kỳ phần nào của Phần mềm chỉ dưới dạng mã đối tượng chỉ cho mục đích nội bộ của riêng Bên mua trên một đơn vị thiết bị (hoặc nhiều đơn vị nếu được quy định trong Hợp đồng);

(b) cài đặt và/hoặc vận hành Phần mềm theo cách thức và mục đích được quy định trong Hợp đồng; và

(c) tạo bản sao của Phần mềm chỉ cho mục đích sao lưu của riêng Bên mua. Bên mua sẽ sao chép và đưa

vào tất cả các bản sao của Phần mềm bất kỳ thông báo hoặc chú thích bản quyền hoặc nhãn hiệu nào xuất hiện trên bản sao ban đầu của Phần mềm do Fujitsu cung cấp hoặc được cung cấp thông qua Fujitsu.

5.5 Bất kỳ việc sử dụng nào khác của Phần mềm đều bị cấm. Phí cấp phép được tính toán trên cơ sở Phần mềm sẽ chỉ được sử dụng hoặc vận hành theo quy định của Điều 5 này

5.6 Cung cấp Giấy phép: Cho mục đích của giấy phép được cấp trong Khoản 5.4, Fujitsu sẽ:

(a) cung cấp cho Bên mua một bản sao của Phần mềm, trong trường hợp này Bên mua đồng ý chịu trách nhiệm cài đặt Phần mềm đó; hoặc

(b) ủy quyền cho Bên mua tạo một bản sao từ bản sao của Phần mềm do Fujitsu cung cấp ban đầu ("**Giấy phép thứ cấp**").

5.7 Thời điểm bắt đầu của Giấy phép: Giấy phép của Phần mềm sẽ bắt đầu:

(a) trong trường hợp giấy phép không phải là Giấy phép thứ cấp:

(i) khi Hợp đồng không quy định Fujitsu cài đặt Phần mềm: khi Phần mềm được giao cho Bên mua; và

(ii) khi Hợp đồng quy định Fujitsu cài đặt Phần mềm và/hoặc bất kỳ Thiết bị liên quan nào: khi hoàn tất quá trình cài đặt đó; và

(b) trong trường hợp là Giấy phép thứ cấp: khi thời điểm sớm hơn trong các thời điểm sau:

(i) giao cho Bên mua một bản sao của Phần mềm cho mục đích của Giấy phép thứ cấp đó; hoặc

(ii) Bên mua sao chép Phần mềm cho mục đích của Giấy phép thứ cấp đó.

5.8 Thiết bị được ủy quyền: Khi Hợp đồng quy định rằng Phần mềm chỉ có thể được sử dụng trên Thiết bị cụ thể ("**Thiết bị được ủy quyền**"):

(a) giấy phép trong Khoản 5.4 sẽ bị hạn chế đối với việc cài đặt vào, vận hành và/hoặc truyền tải để thực hiện trên một Thiết bị được ủy quyền

được chỉ định (hoặc nhiều thiết bị khi được quy định trong Hợp đồng);

(b) Bên mua được ủy quyền tạm thời chuyển nhượng giấy phép liên quan đến Phần mềm cho một Thiết bị được ủy quyền thay thế được chỉ định trong khi thiết bị được chỉ định hoặc thiết bị liên quan cần thiết để sử dụng Phần mềm tạm thời không hoạt động cho đến khi trạng thái hoạt động được khôi phục và quá trình xử lý trên thiết bị thay thế được chỉ định hoàn tất;

(c) khi Bên mua nâng cấp hoặc sửa đổi Thiết bị được ủy quyền thì, tùy thuộc vào việc thanh toán cho Fujitsu bất kỳ khoản phí giấy phép và/hoặc hỗ trợ bổ sung nào có thể áp dụng cho việc nâng cấp hoặc sửa đổi, Bên mua có thể chuyển nhượng giấy phép được cấp theo Khoản 5.4 cho thiết bị đã nâng cấp hoặc sửa đổi, sau đó sẽ trở thành Thiết bị được ủy quyền; và

(d) trong trường hợp Thiết bị được ủy quyền đã được Bên mua hoặc bên thứ ba cung cấp và Bên mua đề xuất sửa đổi theo bất kỳ cách nào (cho dù bằng cách thay thế, nâng cấp, hạ cấp hay cách khác), giấy phép sử dụng Phần mềm của Bên mua sẽ không áp dụng cho Thiết bị được ủy quyền đã sửa đổi trừ khi Bên mua đã có được sự đồng ý trước của Fujitsu.

5.9 Hạn chế sử dụng: Bên mua sẽ không và sẽ đảm bảo rằng không có người nào khác (bao gồm nhưng không giới hạn ở các nhân viên, nhà thầu hoặc các đại lý của Bên mua) sẽ:

(a) thực hiện bất kỳ sửa đổi nào đối với bất kỳ Phần mềm nào;

(b) hợp nhất bất kỳ Phần mềm nào với bất kỳ phần mềm hoặc dữ liệu nào khác;

(c) sửa đổi hoặc sao chép bất kỳ tài liệu nào liên quan đến bất kỳ Phần mềm nào hoặc bất kỳ phần nào của các tài liệu đó;

(d) lắp ráp ngược, biên dịch ngược, tháo rời hoặc theo cách khác thiết kế ngược bất kỳ Phần mềm nào, toàn bộ hoặc một phần;

(e) cung cấp bất kỳ Phần mềm nào cho bất kỳ bên thứ ba nào cho bất kỳ mục đích nào; hoặc

(f) cho phép bất kỳ Phần mềm nào được sử dụng đồng thời bởi nhiều hơn số lượng người dùng đồng thời tối đa được quy định trong Hợp đồng cho Phần mềm đó.

5.10 Giá định kỳ: Khi một khoản phí cấp phép định kỳ được nêu trong Hợp đồng, giấy phép được cấp theo Khoản 5.4 chỉ được cấp cho kỳ hạn trả trước. Giấy phép đó sẽ tiếp tục được tự động gia hạn cho mỗi kỳ hạn trả trước tiếp theo và Bên mua sẽ phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Fujitsu khoản phí cấp phép liên quan, trừ khi Bên mua chấm dứt bằng cách thông báo cho Fujitsu 90 ngày trước khi hết hạn kỳ hạn trả trước.

5.11 Chấm dứt: Fujitsu không được chấm dứt bất kỳ giấy phép nào trừ khi Bên mua vi phạm các điều khoản và điều kiện này. Nếu Fujitsu chấm dứt giấy phép do vi phạm của Bên mua, Fujitsu có thể thực hiện bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác mà Fujitsu có thể có. Ngay sau khi chấm dứt bất kỳ Hợp đồng hoặc giấy phép nào mà Phần mềm liên quan, theo hướng dẫn của Fujitsu, Bên mua sẽ trả lại hoặc hủy bản gốc và tất cả các bản sao của bất kỳ Phần mềm nào đã nhận từ Fujitsu hoặc được thực hiện theo bất kỳ Hợp đồng hoặc giấy phép nào mà Phần mềm liên quan, tùy từng trường hợp, và chứng nhận với Fujitsu bằng văn bản rằng hành động đó đã được thực hiện. Yêu cầu này sẽ áp dụng cho tất cả các bản sao trên bất kỳ phương tiện nào bao gồm bản dịch cho dù là một phần hay toàn bộ và cho dù đã được hợp nhất vào tài liệu phần mềm khác theo ủy quyền hay chưa. Với sự ủy quyền trước bằng văn bản từ Fujitsu, Bên mua có thể giữ lại một bản sao của Phần mềm chỉ cho mục đích lưu trữ.

5.12 Chuyển nhượng cho Bên cấp phép: Nếu vì bất kỳ lý do nào Fujitsu mất quyền cấp phép bất kỳ Phần mềm nào cho Bên mua, Fujitsu có quyền chuyển nhượng các quyền và chuyển giao các nghĩa vụ của mình theo đây cho bên cấp phép và Bên mua đồng ý với việc chuyển nhượng và/hoặc chuyển giao đó.

5.13 Thái độ phương tiện: Bên mua sẽ đảm bảo trước khi thái độ bất kỳ phương tiện nào là băng, đĩa và bất

kỳ phương tiện xử lý dữ liệu nào khác rằng bất kỳ Phần mềm nào có trong đó đã bị xóa hoặc theo cách khác bị phá hủy.

5.14 Kiểm toán: Fujitsu và các bên cấp phép của Fujitsu sẽ có quyền thông báo hợp lý cho Bên mua để kiểm toán hoặc yêu cầu kiểm toán việc Bên mua sử dụng Phần mềm.

5.15 Giấy phép của bên thứ ba: Một số Phần mềm do Fujitsu cung cấp có thể được cấp phép cho Fujitsu bởi bên thứ ba đã trao cho Fujitsu quyền chào hàng cho Bên mua. Phần mềm đó có thể phải tuân theo các điều khoản và điều kiện cấp phép do bên thứ ba đó chỉ định kèm theo Phần mềm hoặc các điều khoản và điều kiện của thỏa thuận cấp phép người dùng cuối được cung cấp cùng với Phần mềm dưới dạng đóng gói hoặc dạng khác và hoàn toàn thay thế các Điều khoản từ 5.3 đến 5.14 cho Phần mềm đó. Bên mua đồng ý chịu ràng buộc bởi bất kỳ điều khoản và điều kiện nào như vậy và bồi hoàn và đảm bảo cho Fujitsu được bồi hoàn đối với bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào mà Fujitsu có thể phải chịu hoặc gánh chịu do Bên mua không tuân thủ hoặc thực hiện các điều khoản và điều kiện đó.

## 6. BẢO HÀNH VÀ HỖ TRỢ PHẦN MỀM

6.1 Giới thiệu: Điều 6 này chỉ áp dụng khi Hợp đồng có quy định về việc cung cấp Phần mềm và/hoặc hỗ trợ Phần mềm.

6.2 Bảo hành: Fujitsu bảo đảm rằng, trong thời hạn bảo hành được nêu trong Hợp đồng (nếu có), Phần mềm sẽ hoạt động theo đúng các thông số kỹ thuật đã công bố. Trong trường hợp Phần mềm không hoạt động theo đúng như vậy, Fujitsu sẽ (như là biện pháp khắc phục duy nhất của Bên mua và là trách nhiệm duy nhất của Fujitsu) sử dụng các nỗ lực hợp lý để điều tra lỗi hoặc trục trặc gây ra sự không tuân thủ đó và để sửa chữa hoặc tránh lỗi đó, với điều kiện là Bên mua thông báo cho Fujitsu về sự không tuân thủ đó trước khi thời hạn bảo hành Phần mềm hết hạn. Bên mua thừa nhận rằng, do bản chất của phần mềm, hoạt động của Phần mềm có thể bị gián đoạn hoặc có lỗi và không phải mọi lỗi đều có

thể được khắc phục bằng hành động sửa lỗi hoặc tránh lỗi.

6.3 Phạm vi hỗ trợ phần mềm: Để đổi lại khoản thanh toán phí định kỳ cho hỗ trợ phần mềm được nêu trong Hợp đồng, Fujitsu sẽ (thông qua dịch vụ điện thoại "Đường dây nóng" của Fujitsu được thông báo cho Bên mua):

(a) nỗ lực hợp lý để điều tra mọi lỗi trong Phần mềm và sửa hoặc tránh mọi lỗi hoặc trục trặc của Phần mềm; và

(b) cung cấp lời khuyên và hướng dẫn liên quan đến việc cài đặt Phần mềm và xác định và báo cáo các lỗi trong đó.

6.4 Bắt đầu và chấm dứt:

(a) Hỗ trợ phần mềm sẽ bắt đầu vào ngày bắt đầu cấp phép cho Phần mềm hoặc ngày khác được quy định trong Hợp đồng.

(b) Fujitsu có thể chấm dứt việc hỗ trợ Phần mềm cho Phần mềm bất kỳ lúc nào sau 12 tháng hoặc lâu hơn kể từ ngày bắt đầu với điều kiện là Fujitsu đã thông báo cho Bên mua trước 90 ngày.

6.5 Tài liệu: Khi Fujitsu cung cấp cho Bên mua một bản sao của bất kỳ tài liệu nào do các bên cấp phép của Fujitsu cung cấp cho mục đích cập nhật hướng dẫn sử dụng Phần mềm, Bên mua sẽ cập nhật hướng dẫn sử dụng Phần mềm bằng các tài liệu đó.

## 7. DỊCH VỤ CHUYÊN NGHIỆP

7.1 Giới thiệu: Điều 7 này chỉ áp dụng khi Hợp đồng có quy định về việc cung cấp Dịch vụ chuyên nghiệp.

7.2 Phạm vi: "**Dịch vụ chuyên nghiệp**" có nghĩa là dịch vụ triển khai, cài đặt, đào tạo, sửa đổi phần mềm, tư vấn, quản lý dự án hoặc các dịch vụ khác được nêu trong Hợp đồng.

7.3 Trách nhiệm của Bên mua: Bên mua sẽ thực hiện các nhiệm vụ (nếu có) được nêu trong Hợp đồng như là trách nhiệm của Bên mua.

7.4 Trách nhiệm của Fujitsu: Fujitsu sẽ cung cấp các dịch vụ được mô tả trong Hợp đồng, sử dụng nỗ lực hợp

lý để hoàn thành vào các ngày được quy định trong Hợp đồng đó.

7.5 Hoàn thành: Fujitsu sẽ được coi là đã hoàn thành Dịch vụ chuyên nghiệp:

(a) khi Fujitsu đã tuân thủ các tiêu chí chấp nhận/hoàn thành (nếu có) được nêu trong Hợp đồng;

(b) nếu không có tiêu chí chấp nhận/hoàn thành nào được nêu, khi Fujitsu thông báo cho Bên mua về việc hoàn thành; hoặc

(c) khi Dịch vụ được cung cấp trên cơ sở thời gian và vật liệu, khi thời gian và vật liệu đã được cung cấp

7.6 Thay đổi: Bên mua có thể bất cứ lúc nào yêu cầu và Fujitsu có thể bất cứ lúc nào đề xuất thay đổi Dịch vụ chuyên nghiệp. Không Bên nào có nghĩa vụ phải đồng ý với bất kỳ thay đổi nào được yêu cầu hoặc đề xuất, nhưng không Bên nào sẽ từ chối chấp thuận bất kỳ thay đổi nào như vậy một cách vô lý. Fujitsu sẽ thông báo cho Bên mua về tác động có thể xảy ra của bất kỳ thay đổi nào được yêu cầu hoặc đề xuất đối với giá cả và thời gian cho Dịch vụ chuyên nghiệp. Bất kỳ thỏa thuận nào đối với thay đổi được yêu cầu hoặc đề xuất sẽ chỉ có hiệu lực như một sửa đổi cho một Hợp đồng sau khi được thể hiện bằng văn bản và được ký bởi đại diện được có thẩm quyền của cả hai Bên.

7.7 Phần mềm: Trong trường hợp Dịch vụ chuyên nghiệp bao gồm việc sửa đổi, nâng cao, điều chỉnh hoặc phát triển Phần mềm, Bên mua được cấp giấy phép sử dụng Phần mềm đã sửa đổi, nâng cao, điều chỉnh hoặc phát triển theo các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng được áp dụng.

## 8. GIÁ VÀ THANH TOÁN

8.1 Hóa đơn và Thanh toán: Trừ khi có quy định khác trong Hợp đồng hoặc trong Điều 8 này, Fujitsu sẽ lập hóa đơn cho Bên mua khi bàn giao sản phẩm. Bên mua sẽ thanh toán cho Fujitsu giá cho sản phẩm bàn giao (được điều chỉnh theo Điều 8 này, nếu có) và bất kỳ khoản phí lắp đặt nào theo hóa đơn. Tất cả các khoản giá và phí sẽ được lập hóa đơn cho Bên mua và Bên mua phải

thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn/đề nghị thanh toán hoặc thời hạn thanh toán khác được quy định trong Hợp đồng.

8.2 Chậm trễ thanh toán: Nếu Bên mua không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Fujitsu vào ngày đến hạn thì, sau khi thông báo trước cho Bên mua mà không có lỗi hay trách nhiệm hoặc không ảnh hưởng đến việc thực hiện bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác mà Fujitsu có thể có, Fujitsu có thể:

(a) đình chỉ việc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng có liên quan, bao gồm cả việc tri hoãn bàn giao bất kỳ sản phẩm nào; và/hoặc

(b) tính lãi suất theo ngày đối với số tiền quá hạn kể từ ngày số tiền đó phải trả, theo mức thấp hơn trong số:

(i) không phải năm phần trăm (0,5%) mỗi tuần; hoặc

(ii) mức lãi suất tối đa được pháp luật cho phép,

cho đến khi Bên mua thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ. Trong trường hợp Fujitsu đình chỉ thực hiện hợp đồng, bất kỳ ngày đến hạn giao hàng nào sẽ được tự động gia hạn trong thời gian ít nhất là thời gian thực tế của việc đình chỉ và Fujitsu sẽ được Bên mua hoàn trả cho bất kỳ thiệt hại hoặc chi phí bổ sung nào phát sinh do việc đình chỉ và phục hồi lại.

8.3 Thuế:

(a) Mọi khoản thuế, phí, lệ phí hoặc các khoản thuế hoặc khoản phí khác của chính phủ, do Fujitsu phải chịu do việc thực hiện hoặc hoàn thành Hợp đồng (nhưng không bao gồm các loại thuế đánh vào lợi nhuận của Fujitsu) ("Thuế") áp dụng cho việc cung cấp sản phẩm sẽ do Bên mua thanh toán. Giá cho bất kỳ sản phẩm nào bao gồm thuế hải quan Việt nam nếu có nhưng không bao gồm thuế GTGT. Khi áp dụng thuế GTGT, thuế GTGT sẽ được tính và Bên mua phải trả thuế GTGT ngoài khoản giá cho sản phẩm. Thuế được tính theo thuế suất hiện hành tại ngày ký Hợp đồng có liên quan. Nếu bất kỳ lúc nào sau ngày đó, bất kỳ sắc Thuế hiện hành nào được thay đổi hoặc bãi bỏ, hoặc bất kỳ sắc Thuế mới nào được phát sinh, tổng giá sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

(b) Bất kỳ số tiền thuế GTGT nào mà Bên mua được lập hóa đơn theo

đoạn (a) ở trên ("Số tiền thuế GTGT") phải được Bên mua thanh toán đầy đủ và không được khấu trừ bất kể quyền lợi nào mà Bên mua có thể có đối với khoản tín dụng hoặc bù trừ phát sinh như thế nào. Tuy nhiên, nếu thấy rằng:

(i) Số tiền thuế GTGT mà Bên mua đã trả hoặc phải trả liên quan đến một sản phẩm khác với số tiền thuế GTGT mà Fujitsu phải trả theo luật khi cung cấp sản phẩm đó; và

(i) sự điều chỉnh Số tiền thuế GTGT đó được thực hiện giữa Fujitsu và cơ quan thuế có thẩm quyền,

thì Fujitsu và Bên mua phải thực hiện một sự điều chỉnh tương ứng đối với Số tiền thuế GTGT mà Bên mua đã trả hoặc được yêu cầu phải trả theo đoạn (a) ở trên.

8.4 Bảo trì thiết bị: Nếu Hợp đồng quy định về việc cung cấp dịch vụ bảo trì thiết bị, khoản thanh toán đầu tiên của phí bảo trì thiết bị được nêu trong Hợp đồng sẽ đến hạn khi bắt đầu bảo trì thiết bị theo Khoản 4.7(a) và sẽ áp dụng cho kỳ đầu tiên theo lịch hàng tháng, hàng quý, hàng năm hoặc kỳ khác được quy định trong Hợp đồng ("Kỳ hóa đơn") cộng với bất kỳ khoản phải thanh toán nào trước khi bắt đầu Kỳ hóa đơn đầy đủ đó. Các khoản phí bảo trì thiết bị tiếp theo sẽ đến hạn và phải trả vào ngày đầu tiên của mỗi Kỳ hóa đơn tiếp theo trừ khi được thỏa thuận khác đi.

8.5 Phần mềm: Nếu Hợp đồng quy định về việc cung cấp Phần mềm, các khoản phí một lần/ban đầu (nếu có) được quy định trong Hợp đồng sẽ phải trả khi bắt đầu giấy phép có liên quan. Nếu các khoản phí định kỳ được quy định trong Hợp đồng, khoản thanh toán đầu tiên sẽ phải trả khi bắt đầu giấy phép có liên quan và sẽ áp dụng cho Kỳ hóa đơn đầy đủ đầu tiên cộng với bất kỳ khoản phải thanh toán nào trước khi bắt đầu Kỳ hóa đơn đầy đủ đó. Các khoản phí định kỳ tiếp theo sẽ phải trả vào ngày đầu tiên của mỗi Kỳ hóa đơn tiếp theo trừ khi có thỏa thuận khác. Fujitsu có thể tăng các khoản phí định kỳ đó bất kỳ lúc nào bằng cách thông báo trước 30 ngày.

8.6 Biến động tỷ giá hối đoái: Fujitsu bảo lưu quyền được điều chỉnh giá liên quan đến bất kỳ Thiết bị, Phần

mềm hoặc Dịch vụ chuyên nghiệp nào do bất kỳ biến động tỷ giá hối đoái nào làm tăng chi phí cung cấp Thiết bị, Phần mềm hoặc Dịch vụ chuyên nghiệp cho Fujitsu.

8.7 Tăng phí: Fujitsu có thể tăng phí cho các giấy phép hoặc dịch vụ Phần mềm (trừ những giấy phép hoặc dịch vụ mà Bên mua đã trả trước trong bất kỳ Kỳ trả trước nào) bằng cách thông báo cho Bên mua trước 30 ngày. Tất cả các khoản tăng sẽ có hiệu lực kể từ khi bắt đầu Kỳ hóa đơn.

8.8 Vật tư tiêu hao: Trừ khi được bao gồm cụ thể trong giá, Bên mua sẽ trả riêng cho tất cả các phương tiện từ tính, văn phòng phẩm, vật tư tiêu hao và bất kỳ Thiết bị hoặc Phần mềm nào khác do Fujitsu cung cấp.

## 9. ĐIỀU KHOẢN CHUNG VỀ SẢN PHẨM

9.1 Các sản phẩm thay thế: Fujitsu có thể:

- (a) thay thế bất kỳ thiết bị, phần mềm hoặc dịch vụ nào; hoặc
- (b) sửa đổi bất kỳ sản phẩm nào; với điều kiện là hạng mục thay thế hoặc sửa đổi có hiệu suất và chức năng tương đương hoặc vượt trội hơn đáng kể so với các sản phẩm được thay thế hoặc sửa đổi.

9.2 Quyền truy cập và Tiềm năng: Liên quan đến việc cung cấp bất kỳ sản phẩm nào, Bên mua sẽ, với chi phí của mình:

- (a) tuân thủ các hướng dẫn và quy trình dịch vụ do Fujitsu ban hành theo thời gian;
- (b) cung cấp cho Fujitsu quyền truy cập an toàn vào tất cả các cơ sở của Bên mua mà tại đó Fujitsu được yêu cầu thực hiện bất kỳ công việc nào và cung cấp quyền truy cập đầy đủ và miễn phí vào tất cả Thông tin cá nhân, thông tin, thiết bị và phần mềm có liên quan;
- (c) cử nhân viên của Bên mua những người quen thuộc với các hoạt động, thiết bị, phần mềm và ứng dụng của Bên mua để làm việc với Fujitsu;

(d) nếu Dịch vụ được cung cấp tại chỗ: cung cấp không gian làm việc và cơ sở phù hợp và cung cấp nơi lưu trữ an toàn phù hợp cho thiết bị dịch vụ, tài liệu chẩn đoán, phụ tùng thay thế và sách hướng dẫn;

(e) chấp nhận và triển khai tất cả các mức bảo trì và mã sửa lỗi của Fujitsu cho Phần mềm, theo lời khuyên của Fujitsu;

(f) cung cấp cho Fujitsu các phiên bản phần mềm mới nhất mà Bên mua sử dụng;

(g) hỗ trợ chẩn đoán và xác định lỗi và đồng ý và sắp xếp việc ngắt kết nối và cô lập tạm thời bất kỳ thiết bị hoặc phần mềm nào không do Fujitsu cung cấp hoặc bảo trì;

(h) theo yêu cầu của Fujitsu, lưu giữ hồ sơ sử dụng Thiết bị và Phần mềm theo cách thức do Fujitsu quy định và cung cấp khi Fujitsu yêu cầu;

(i) tự chi trả để cung cấp các tiện ích viễn thông và các tiện ích khác theo yêu cầu của Fujitsu cho mục đích chẩn đoán và thử nghiệm và chịu chi phí sử dụng các tiện ích này bởi Fujitsu;

(j) đảm bảo rằng các kế hoạch sao lưu đầy đủ, quy trình khởi động lại, kiểm tra độ chính xác và quy trình bảo mật dữ liệu được triển khai;

(k) giám sát, quản lý và kiểm soát việc sử dụng đúng cách Thiết bị và Phần mềm (bao gồm bất kỳ hoạt động bảo trì thường xuyên nào của Bên mua và bất kỳ cải tiến hoặc sửa đổi nào của Bên mua được Fujitsu cho phép) theo cách mà Fujitsu có thể chỉ định hợp lý theo thời gian;

(l) nếu cần thiết cho việc bàn giao và/hoặc lắp đặt bất kỳ Thiết bị nào:

(i) thực hiện bất kỳ công việc sắp xếp nào và cung cấp bất kỳ dụng cụ nào cần thiết để lắp đặt Thiết bị và kết nối Thiết bị; và

(ii) chuẩn bị địa điểm và môi trường, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc cung cấp tất cả các hệ thống dây điện và thông tin liên lạc, công việc sắp xếp và xin bất kỳ sự đồng ý nào cần thiết để lắp đặt Thiết bị và kết nối Thiết bị với đường dây viễn thông;

(m) xem xét và phản hồi kịp thời tất cả các hạng mục mà Fujitsu đệ trình;

(n) quản lý tất cả các nhà cung cấp thiết bị, phần mềm và dịch vụ khác có ảnh hưởng đến việc bàn giao để không gây trở ngại cho việc thực hiện nghĩa vụ của Fujitsu theo Hợp đồng; và

(o) tuân thủ mọi điều kiện do nhà cung cấp dịch vụ viễn thông là bên thứ ba đưa ra đối với việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền dữ liệu nào hoặc việc cung cấp Dịch vụ truyền dữ liệu.

9.3 Fujitsu sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ trường hợp không tuân thủ nghĩa vụ của Fujitsu theo Hợp đồng trong phạm vi rằng việc không tuân thủ đó là do Bên mua không tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng. Bên mua sẽ chịu trách nhiệm cho tất cả các chi phí bổ sung mà Fujitsu phải chịu và Fujitsu sẽ có quyền tính phí tương ứng cho Bên mua do Bên mua không tuân thủ các nghĩa vụ đó.

9.4 Giờ dịch vụ: Fujitsu sẽ thực hiện các dịch vụ trong giờ dịch vụ tiêu chuẩn do Fujitsu công bố và thông báo cho Bên mua bằng văn bản theo thời gian. Giờ dịch vụ tiêu chuẩn thay đổi tùy thuộc vào sản phẩm. Các dịch vụ có thể được cung cấp ngoài giờ dịch vụ tiêu chuẩn của Fujitsu nếu có thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên và Bên mua sẽ trả thêm phí theo mức giá hiện hành của Fujitsu cho việc cung cấp dịch vụ ngoài giờ dịch vụ tiêu chuẩn của Fujitsu.

9.5 Loại trừ: Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Fujitsu có thể tính thêm phí theo mức giá và điều khoản hiện hành của Fujitsu đối với công việc phát sinh từ bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- (a) cài đặt sai Thiết bị hoặc Phần mềm không phải do Fujitsu hoặc không nhân danh Fujitsu cài đặt;
- (b) sửa đổi, thay đổi hoặc đính kèm hoặc công việc thực hiện trên Thiết bị hoặc Phần mềm không do Fujitsu thực hiện hoặc không do Fujitsu ủy quyền;
- (c) sử dụng Thiết bị hoặc Phần mềm kết hợp với thiết bị, phần mềm, phụ kiện hoặc dịch vụ không do Fujitsu

cung cấp hoặc không do Fujitsu ủy quyền;

(d) không tuân thủ hướng dẫn hoặc thông số kỹ thuật của Fujitsu hoặc nhà sản xuất hoặc bên cấp phép có liên quan về điều kiện sử dụng, vận hành hoặc môi trường của Thiết bị hoặc Phần mềm;

(e) sử dụng sai mục đích, lạm dụng, hư hỏng do tai nạn hoặc sử dụng hoặc vận hành Thiết bị hoặc Phần mềm một cách bất cẩn;

(f) Bên mua không thực hiện nghĩa vụ của mình theo bất kỳ Hợp đồng nào;

(g) sự chậm trễ do Bên mua gây ra cho Fujitsu hoặc bất kỳ công việc bổ sung nào do Bên mua yêu cầu hoặc gây ra; hoặc

(h) việc không cài đặt không phải do lỗi của Fujitsu đối với phần mềm hoặc không phải do lỗi của Fujitsu đối với các thay đổi kỹ thuật do Fujitsu hoặc nhân danh Fujitsu cung cấp.

9.6 Tài liệu chẩn đoán: Fujitsu có thể cung cấp cho Bên mua các tài liệu chẩn đoán bao gồm (nhưng không giới hạn ở) các quy trình chẩn đoán và kiểm tra, phần mềm, hướng dẫn, tài liệu và dữ liệu. Các tài liệu chẩn đoán này sẽ được lưu giữ tại địa điểm của Bên mua thay cho Fujitsu như một công cụ hỗ trợ cho việc cung cấp Dịch vụ của Fujitsu. Bên mua sẽ bảo quản và sử dụng các tài liệu chẩn đoán chỉ theo cách thức và mục đích do Fujitsu quy định. Bất kể các tài liệu chẩn đoán đó có được quy định trong Hợp đồng hay không, Fujitsu không cấp quyền sở hữu hoặc giấy phép đối với chúng cho Bên mua và chúng vẫn là tài sản độc quyền của Fujitsu và Fujitsu sẽ không có nghĩa vụ cung cấp bất kỳ dịch vụ nào liên quan đến các tài liệu chẩn đoán trong mọi trường hợp. Bên mua sẽ giữ bí mật các tài liệu chẩn đoán và kết quả thu được khi sử dụng chúng và sẽ không tiết lộ chúng cho bất kỳ bên thứ ba nào. Bên mua sẽ cho phép Fujitsu vào những thời gian hợp lý kiểm tra việc sử dụng các tài liệu chẩn đoán và loại bỏ chúng khỏi cơ sở của Bên mua bất cứ khi nào Fujitsu yêu cầu.

9.7 Bán lại và Xuất khẩu: Bên mua thừa nhận rằng Thiết bị, Phần mềm, tài liệu và các tài liệu khác do Fujitsu cung cấp ("**Sản phẩm được kiểm soát**") có thể phải tuân theo luật và quy định kiểm soát xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Khi bàn giao Sản phẩm được kiểm soát cho Bên mua, Bên mua có trách nhiệm tuân thủ mọi luật và quy định kiểm soát xuất khẩu hiện hành. Bên mua không được xuất khẩu, tái xuất khẩu hoặc chuyển nhượng trực tiếp hoặc gián tiếp bất kỳ Sản phẩm được kiểm soát nào vi phạm luật và quy định kiểm soát xuất khẩu đó. Nếu Bên mua muốn bán lại hoặc xuất khẩu bất kỳ Thiết bị, Phần mềm hoặc tài liệu nào, trước tiên Bên mua sẽ phải xin tất cả các sự đồng ý và giấy phép theo yêu cầu của luật pháp và quy định địa phương và theo luật pháp và quy định của bất kỳ quốc gia nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở Quy định quản lý xuất khẩu của Hoa Kỳ, có thể ảnh hưởng hoặc điều chỉnh hoạt động xuất khẩu đó. Bên mua cũng phải xin sự đồng ý trước của Fujitsu trước khi xuất khẩu Phần mềm.

9.8 Luật: Mỗi Bên phải tuân thủ mọi luật và quy định quốc gia và quốc tế bắt buộc áp dụng cho các nghĩa vụ và quyền tương ứng của mình theo bất kỳ Hợp đồng nào. Bên mua phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc tuân thủ luật áp dụng cho hoạt động kinh doanh và hoạt động của mình và đảm bảo rằng các sản phẩm đáp ứng mọi yêu cầu pháp lý và quy định áp dụng cho Bên mua.

9.9 Nhà thầu phụ: Fujitsu có quyền thuê thầu phụ cho bất kỳ phần nào của dịch vụ mà không cần có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên mua.

## 10. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

10.1 Trừ khi quy định rõ ràng trong Hợp đồng và tới mức cao nhất không bị pháp luật nghiêm cấm, mọi bảo đảm, tuyên bố, điều khoản và điều kiện, dù rõ ràng hay ngụ ý, liên quan đến sản phẩm và việc sử dụng chúng (bao gồm nhưng không giới hạn ở khả năng bán được hoặc tính phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào) hoặc liên quan đến bất kỳ Hợp

đồng nào đều bị loại trừ một cách rõ ràng.

10.2 Các điều khoản và điều kiện của bất kỳ Hợp đồng nào loại trừ hoặc hạn chế trách nhiệm pháp lý của Fujitsu sẽ được áp dụng ở mức độ đầy đủ mà không bị pháp luật nghiêm cấm. Bất kỳ Hợp đồng nào cũng phải được đọc và diễn giải tuân theo bất kỳ điều khoản luật định nào. Nếu các quy định luật định được áp dụng, tới mức độ không bị pháp luật nghiêm cấm, trách nhiệm pháp lý của Fujitsu đối với việc vi phạm các điều khoản luật định đó sẽ bị giới hạn theo lựa chọn của Fujitsu:

(a) nếu vi phạm liên quan đến Thiết bị hoặc Phần mềm:

(i) thay thế Thiết bị hoặc Phần mềm để cung cấp hàng hóa tương đương;

(ii) sửa chữa Thiết bị hoặc Phần mềm;

(iii) thanh toán chi phí phụ trội hợp lý để thay thế Thiết bị hoặc Phần mềm hoặc mua hàng hóa tương đương; hoặc

(iv) thanh toán chi phí hợp lý để sửa chữa Thiết bị hoặc Phần mềm; và

(b) nếu vi phạm liên quan đến dịch vụ:

(i) cung cấp lại dịch vụ; hoặc

(ii) thanh toán chi phí phụ trội hợp lý để cung cấp lại dịch vụ.

10.3 Bất kể có các quy định khác trái ngược được quy định trong Hợp đồng, tổng trách nhiệm pháp lý cộng dồn của Fujitsu đối với Bên mua cho tất cả các khiếu nại phát sinh theo hoặc liên quan đến mỗi Hợp đồng và các vấn đề của Hợp đồng, bất kể nguyên nhân là gì, đến phạm vi cao nhất không bị nghiêm cấm bởi luật, sẽ không vượt quá (a) giá trị của các Thiết bị hoặc Phần mềm được cung cấp theo Hợp đồng liên quan đến các Thiết bị hoặc Phần mềm đó; (b) giá trị của các Dịch vụ chuyên nghiệp được cung cấp theo Hợp đồng liên quan đến các Dịch vụ chuyên nghiệp đó (loại trừ dịch vụ bảo trì); và (c) phí dịch vụ bảo trì hàng năm mà Bên mua thanh toán trong năm mà thiệt hại hoặc tổn thất phát sinh liên quan đến các dịch vụ bảo trì.

10.4 Bất kể có các quy định khác trái ngược được quy định trong bất kỳ Hợp đồng nào và trong phạm vi không bị pháp luật nghiêm cấm, Fujitsu sẽ không chịu trách nhiệm và Bên mua sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm đối với:

(a) bất kỳ việc sử dụng hoặc diễn giải nào của Bên mua hoặc bất kỳ người nào khác (bao gồm bất kỳ nhân viên nào của Bên mua) đối với bất kỳ thông tin nào;

(i) nhận được từ Fujitsu theo bất kỳ Hợp đồng nào; hoặc

(ii) được tạo ra bởi các sản phẩm được cung cấp theo bất kỳ Hợp đồng nào; và

(b) bất kỳ:

(i) tổn thất kinh tế hoặc mất lợi nhuận, mất doanh thu, dừng sản xuất, mất cơ hội, mất khoản tiết kiệm dự kiến, mất khả năng tiếp cận thị trường, mất thiện chí, mất danh tiếng, tổn thất kinh doanh hoặc tổn thất phát sinh do gián đoạn kinh doanh hoặc mất hoặc hỏng dữ liệu hoặc mức phạt do bên thứ ba áp dụng; hoặc

(ii) tổn thất gián tiếp, do hậu quả, ngẫu nhiên, đặc biệt hoặc tương tự, cho dù tổn thất đó hoặc khả năng xảy ra tổn thất đó có thể lường trước được, có thể được Fujitsu dự tính hoặc đã được thông báo cho Fujitsu hay không.

10.5 Trách nhiệm pháp lý của Fujitsu đối với bất kỳ tổn thất nào mà Bên mua phải chịu hoặc gánh chịu phát sinh từ bất kỳ vi phạm, hành động, thiếu sót, lỗi hoặc bất cẩn nào của Fujitsu liên quan đến Hợp đồng sẽ được giảm tương ứng với mức mà Bên mua gây ra hoặc góp phần gây ra các tổn thất đó do việc Bên mua vi phạm Hợp đồng hay hành động, thiếu sót, lỗi hoặc bất cẩn của Bên mua.

10.6 Các giới hạn về trách nhiệm pháp lý nêu trong Điều 10 này áp dụng cho bất kỳ khiếu nại nào, cho dù trong hợp đồng, trách nhiệm dân sự (bao gồm cả bất cẩn), theo luật định, cho bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn nào, cho bất kỳ hành động nào về trách nhiệm sản phẩm hoặc theo bất kỳ cơ sở nào khác theo luật pháp hoặc lẽ công bằng, phát sinh theo

hoặc liên quan đến bất kỳ Hợp đồng nào và sẽ vẫn có hiệu lực sau khi chấm dứt, loại bỏ hoặc hủy bỏ bất kỳ sản phẩm nào theo bất kỳ Hợp đồng nào.

## 11. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

11.1 Bên mua thừa nhận rằng Bên mua sẽ không có được quyền sở hữu đối với bất kỳ quyền tác giả, nhãn hiệu, thiết kế, bằng sáng chế, mạch tích hợp bán dẫn, quyền thiết kế bố trí mạch hoặc các quyền sở hữu trí tuệ khác phát sinh theo luật định hoặc theo cách khác ("**Quyền sở hữu trí tuệ**") do việc cung cấp các sản phẩm bàn giao trừ khi có quy định rõ ràng khác trong Hợp đồng.

11.2 Bên mua sẽ không thực hiện bất kỳ hành động nào không phù hợp với Quyền sở hữu trí tuệ của Fujitsu hoặc bên cấp phép liên quan của bất kỳ sản phẩm bàn giao nào. Bên mua sẽ không vào bất cứ lúc nào trước hoặc sau khi thay đổi cài đặt, xóa hoặc che khuất bất kỳ nhãn, chú thích, tấm, phù hiệu, chữ viết hoặc các dấu hiệu khác có trên bất kỳ hạng mục Thiết bị hoặc Phần mềm nào.

11.3 Tuân theo Điều 10 và Khoản 11.5, Fujitsu sẽ tự chi trả để bảo vệ bất kỳ hành động nào được đưa ra chống lại Bên mua tại Việt nam, trong đó khiếu nại rằng việc sử dụng bất kỳ sản phẩm bàn giao nào vi phạm Quyền sở hữu trí tuệ của một bên thứ ba tại Việt nam và sẽ thanh toán mọi chi phí và thiệt hại Bên mua phải gánh chịu theo phán quyết cuối cùng đối với bất kỳ khiếu nại nào và có thể quy cho khiếu nại đó với điều kiện là Bên mua:

(a) thông báo kịp thời cho Fujitsu về khiếu nại đó hoặc bất kỳ cáo buộc vi phạm nào;

(b) trao cho Fujitsu quyền kiểm soát duy nhất đối với việc bảo vệ trước các khiếu nại đó và mọi cuộc đàm phán để giải quyết hoặc thỏa hiệp;

(c) không thừa nhận trách nhiệm đối với hành vi vi phạm bị cáo buộc;

(d) cung cấp cho Fujitsu sự hỗ trợ trong việc bảo vệ và đàm phán để giải quyết hoặc thỏa hiệp đối với các khiếu nại đó mà Fujitsu có thể yêu cầu một cách hợp lý; và

(e) không chịu bất kỳ chi phí hoặc khoản chi nào liên quan đến khiếu nại thay mặt hoặc nhân danh cho Fujitsu mà không có sự đồng ý trước của Fujitsu.

11.4 Nếu bất kỳ khiếu nại nào nêu trên được đưa ra hoặc đe dọa đưa ra, Fujitsu có thể tùy ý:

(a) mua cho Bên mua, với chi phí của Fujitsu, quyền tiếp tục sử dụng sản phẩm bị cáo buộc vi phạm; hoặc

(b) sửa đổi hoặc thay thế sản phẩm bị cáo buộc vi phạm để tránh vi phạm.

Đối với Thiết bị hoặc Phần mềm, nếu không thể có được các giải pháp thay thế nào nêu trên, Bên mua đồng ý rằng sau khi nhận được thông báo trước 30 ngày từ Fujitsu, Bên mua sẽ trả lại Thiết bị hoặc Phần mềm bị cáo buộc vi phạm và Fujitsu sẽ trả lại cho Bên mua giá trị Thiết bị hoặc Phần mềm có liên quan sau khấu hao được tính theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong 03 năm.

11.5 Trong trường hợp sản phẩm bàn giao không được cung cấp theo tên thương hiệu "Fujitsu", Khoản 11.3 và 11.4 sẽ không áp dụng nhưng trong trường hợp chủ sở hữu hoặc bên cấp phép cho Fujitsu đối với sản phẩm bàn giao đã bảo đảm với Fujitsu rằng sản phẩm bàn giao đó không vi phạm bất kỳ Quyền sở hữu trí tuệ nào tại Việt nam và/hoặc đã đồng ý bồi hoàn cho Fujitsu trước bất kỳ hành vi vi phạm nào như vậy, Fujitsu sẽ nỗ lực hợp lý để chuyển lợi ích của bảo đảm và/hoặc bồi hoàn cho Bên mua với điều kiện là Bên mua thông báo cho Fujitsu ngay khi biết về bất kỳ cáo buộc vi phạm nào và tuân thủ mọi điều kiện áp dụng cho bảo đảm và/hoặc bồi hoàn đó.

11.6 Ngoại trừ những quy định trong Điều 11 này, Fujitsu sẽ không chịu trách nhiệm với Bên mua đối với bất kỳ hành động nào chống lại Bên mua hoặc bất kỳ cáo buộc nào về hành vi vi phạm bất kỳ Quyền sở hữu trí tuệ nào của bất kỳ bên thứ ba nào phát sinh từ việc Bên mua sử dụng bất kỳ sản phẩm bàn giao nào. Cụ thể, nhưng không giới hạn, Fujitsu sẽ không chịu trách nhiệm với Bên mua đối với hành vi vi phạm bị cáo buộc dựa trên:

(a) Fujitsu tuân thủ thiết kế, hướng dẫn hoặc thông số kỹ thuật của Bên mua;

(b) sử dụng bất kỳ sản phẩm nào khác ngoài sản phẩm được Fujitsu cấp phép hoặc kết hợp với thiết bị, phần mềm hoặc dịch vụ không được Fujitsu cung cấp hoặc chấp thuận; hoặc

(c) Bên mua hoặc bất kỳ bên thứ ba nào sửa đổi bất kỳ sản phẩm nào hoặc một phần của sản phẩm đó mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Fujitsu.

## 12. THÔNG TIN BÍ MẬT VÀ THÔNG TIN CÁ NHÂN

12.1 Mọi thông tin được xác định là bí mật (dù bằng lời nói hay văn bản) hoặc theo bản chất của thông tin đó phải được coi là bí mật một cách hợp lý khi được một Bên tiết lộ theo bất kỳ Hợp đồng nào một cách bí mật và sẽ được Bên nhận coi như thông tin bí mật mọi lúc.

12.2 Không Bên nào được sử dụng bất kỳ thông tin bí mật nào của Bên kia cho các mục đích khác ngoài các mục đích của bất kỳ Hợp đồng nào có liên quan, hoặc tiết lộ thông tin đó cho bất kỳ người nào khác nếu không có sự đồng ý trước của Bên kia, ngoại trừ cho những nhân viên, nhà thầu hoặc đại lý có trách nhiệm của Bên đó hoặc một tổ chức liên quan ở bất kỳ nơi nào trên thế giới mà Bên đó cần cung cấp thông tin bí mật cho các mục đích đó.

12.3 Mỗi Bên sẽ bảo đảm rằng bất kỳ người nào được Bên đó tiết lộ thông tin bí mật đều tuân thủ các yêu cầu của Điều 12 này.

12.4 Không Bên nào có nghĩa vụ giữ bí mật bất kỳ thông tin nào:

- (a) là hoặc trở thành kiến thức công khai trừ khi vi phạm Điều 12 này;
- (b) đã có quyền sở hữu hợp pháp trước khi nhận được từ Bên kia;
- (c) bên đó tự mình nhận được từ bên thứ ba có toàn quyền tiết lộ; hoặc
- (d) bên đó được pháp luật yêu cầu phải tiết lộ.

12.5 Bên mua bảo đảm rằng trước khi cung cấp bất kỳ thông tin cá nhân

nào, theo định nghĩa của thuật ngữ đó trong văn bản pháp luật hiện hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân ("Thông tin cá nhân") cho Fujitsu, Bên mua sẽ nêu rõ với Fujitsu rằng mình đang cung cấp Thông tin cá nhân và sẽ thực hiện mọi việc cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc xin mọi sự đồng ý thích hợp từ các cá nhân, để đảm bảo rằng Fujitsu có thể sử dụng hợp pháp Thông tin cá nhân đó liên quan đến việc cung cấp dịch vụ và cho bất kỳ mục đích nào khác được quy định trong Hợp đồng. Bên mua bảo đảm thêm (và chính Bên mua đồng ý) rằng những sự đồng ý như vậy cho phép Fujitsu tiết lộ và chuyển Thông tin cá nhân cho các công ty, nhà thầu hoặc đại lý liên quan của Fujitsu hoặc các công ty liên kết của Fujitsu, cho dù có trụ sở tại Việt nam hay ở nước ngoài, và cho phép các bên đó lưu trữ và xử lý Thông tin cá nhân, liên quan đến việc cung cấp dịch vụ và cho bất kỳ mục đích nào khác được quy định trong Hợp đồng. Nếu áp dụng, Bên mua vẫn là bên kiểm soát dữ liệu và Fujitsu sẽ là bên xử lý dữ liệu của Bên mua cho mục đích của luật xử lý dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân có liên quan.

12.6 Mỗi Bên sẽ thực hiện và duy trì các biện pháp bảo vệ hành chính, kỹ thuật và vật lý hợp lý về mặt thương mại để bảo vệ thông tin bí mật và Thông tin cá nhân mà Bên đó nhận được từ Bên kia để tránh khỏi việc truy cập, tiết lộ hoặc sử dụng trái phép.

## 13. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

13.1 Một Bên có thể, mà không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác của mình theo Hợp đồng hoặc theo luật pháp hoặc lệ công bằng, chấm dứt một Hợp đồng:

- (a) ngay lập tức, bằng cách thông báo, nếu Bên kia trở thành, có khả năng hoặc có nguy cơ trở thành đối tượng của bất kỳ thủ tục phá sản nào, đang hoặc bắt đầu thủ tục giải thể (ngoại trừ mục đích tái cơ cấu hoặc sáp nhập), tiếp tục hoặc bắt đầu kinh doanh dưới sự quản lý của người tiếp quản hoặc người quản lý vì lợi ích của các chủ nợ của mình hoặc bất kỳ ai trong số họ hoặc hợp

nhất với hoặc tham gia vào bất kỳ thủ tục sắp xếp nào với các chủ nợ; hoặc

(b) nếu Bên kia vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng đó (bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ vi phạm nào đối với nghĩa vụ thanh toán) và không khắc phục vi phạm trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu phải khắc phục.

13.2 Vào và kể từ ngày có hiệu lực của việc chấm dứt một Hợp đồng theo Khoản 13.1:

(a) Bên mua sẽ:

(i) ngừng sử dụng bất kỳ Phần mềm nào là đối tượng của Hợp đồng đó;

(ii) giao cho Fujitsu bất kỳ tài sản nào của Fujitsu là đối tượng của Hợp đồng đó; và

(iii) thanh toán bất kỳ khoản phải trả nào đã đến hạn hoặc sẽ đến hạn cho Fujitsu theo Hợp đồng đó;

(b) mỗi Bên sẽ thực hiện và tiếp tục thực hiện tất cả các nghĩa vụ vẫn còn tồn tại của mình theo Khoản 13.4; và

(c) Fujitsu sẽ không còn bất kỳ nghĩa vụ nào trong việc giao Thiết bị hoặc Phần mềm hoặc cung cấp thêm Dịch vụ.

13.3 Việc chấm dứt một Hợp đồng sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào đã phát sinh đối với một trong hai Bên trước khi chấm dứt.

13.4 Các quy định của Điều khoản 8.2, 9.7, 10, 11.1, 11.2, 11.6, 12, 13 và 14 và bất kỳ điều khoản nào được áp dụng rõ ràng hoặc ngụ ý khi hoặc sau khi chấm dứt sẽ vẫn có hiệu lực sau khi chấm dứt một Hợp đồng vì bất kỳ lý do nào. Các Điều khoản từ 11.3 đến 11.5 sẽ vẫn có hiệu lực sau khi chấm dứt một Hợp đồng trừ khi việc chấm dứt đó được Fujitsu thực hiện do vi phạm của Bên mua. Bất kỳ giấy phép Phần mềm nào vẫn còn hiệu lực sau khi chấm dứt bất kỳ Hợp đồng nào sẽ vẫn tuân theo các điều khoản của Hợp đồng đó.

## 14. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

14.1 Chuyển nhượng: Không Bên nào được chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ Hợp đồng nào, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước của Bên kia (không

được phép từ chối hoặc trì hoãn một cách vô lý), tuy nhiên, Fujitsu có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ Hợp đồng nào, toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ pháp nhân liên quan nào của mình và Bên mua tại đây chấp thuận việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao đó.

**14.2 Thông báo:** Thông báo, ủy quyền hoặc sự đồng ý theo bất kỳ Hợp đồng nào phải được lập thành văn bản và được gửi cho một Bên bằng cách trao tận tay, qua đường bưu điện trả trước, thư điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác đến địa chỉ của người có liên quan được nêu trong Hợp đồng hoặc theo thông báo khác của Bên nhận theo thời gian.

**14.3 Toàn bộ Hợp đồng:** Theo Điều khoản 2, mỗi Hợp đồng cấu thành toàn bộ thỏa thuận và sự hiểu biết giữa các Bên liên quan đến các sản phẩm được cung cấp theo Hợp đồng đó và thay thế tất cả các thỏa thuận, đề xuất, thảo luận và thông tin liên lạc trước đó hoặc đồng thời giữa hoặc liên quan đến các Bên và liên quan đến các sản phẩm cho dù bằng miệng hay bằng văn bản.

**14.4 Từ bỏ:**

(a) Việc một Bên không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện các quyền của mình theo bất kỳ Hợp đồng nào sẽ không được coi là từ bỏ các quyền đó trừ khi được Bên từ bỏ các quyền của mình được nêu rõ bằng văn bản.

(b) Bất kỳ việc một Bên không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện đầy đủ bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng, hoặc bất kỳ sự khoan nhượng, chậm trễ hoặc tha thứ nào mà một Bên dành cho Bên kia, sẽ không được hiểu là từ bỏ các quyền của Bên đó theo Hợp đồng và sẽ không ngăn cản hoặc gây phương hại đến việc Bên đó thực hiện quyền đó hoặc thực hiện bất kỳ quyền nào khác.

**14.5 Bất khả kháng:** Không Bên nào chịu trách nhiệm cho bất kỳ sự chậm trễ hoặc không thực hiện nghĩa vụ của mình theo bất kỳ Hợp đồng nào (trừ các nghĩa vụ liên quan đến thanh toán), phát sinh từ bất kỳ nguyên nhân nào nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của bên đó bao gồm nhưng không giới hạn ở: thiên tai; thời tiết khắc nghiệt; hỏa hoạn, nổ hoặc lũ lụt;

đình công; ngừng việc, chậm trễ hoặc các tranh chấp lao động khác; bạo loạn hoặc bất ổn dân sự; hành vi của chính phủ; không có khả năng xin được bất kỳ giấy phép hoặc sự đồng ý cần thiết nào; và sự chậm trễ do nhà cung cấp hoặc tình trạng thiếu hụt vật liệu gây ra. Fujitsu và Bên mua sẽ, nếu có thể, thông báo ngay cho nhau về việc xảy ra bất kỳ sự kiện nào như vậy và sẽ tiếp tục tuân thủ các nghĩa vụ của mình ngay khi sự kiện đó không còn ảnh hưởng đến việc thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng có liên quan.

**14.6 Giải quyết tranh chấp:** Các Bên phải chuyển mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến một Hợp đồng ngay từ đầu cho đại diện được chỉ định của các Bên. Các đại diện của các Bên này phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua các cuộc thảo luận thiện chí. Nếu các đại diện của các Bên này không thể giải quyết trong vòng 14 ngày kể từ khi tranh chấp được chuyển đến họ, tranh chấp sẽ được đưa lên để đàm phán giữa các nhà quản lý cấp cao của các Bên. Nếu các nhà quản lý cấp cao không thể giải quyết tranh chấp trong vòng 30 ngày tiếp theo (hoặc khung thời gian khác do các Bên thỏa thuận) kể từ khi tranh chấp được chuyển đến họ, thì bất kỳ Bên nào cũng có thể bắt đầu các thủ tục trọng tài chống lại bên kia liên quan đến tranh chấp.

**14.7 Tiền tệ:** Trừ khi có quy định khác trong Hợp đồng, tất cả số tiền đều được thể hiện và mọi khoản thanh toán sẽ được thực hiện bằng đồng tiền Việt nam.

**14.8 Luật áp dụng và Trọng tài:** Mọi Hợp đồng sẽ được điều chỉnh và diễn giải duy nhất theo luật pháp của Việt nam. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến tất cả các Hợp đồng, bao gồm cả việc liên quan đến sự tồn tại, giá trị pháp lý hay chấm dứt hợp đồng sẽ được chuyển đến và giải quyết chung thẩm bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) bên cạnh Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt nam theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này. Địa điểm xét xử trọng tài sẽ là Hà nội, Việt nam. Ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt.

**14.9 Tiêu đề:** Tiêu đề được chèn vào chỉ để thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc xây dựng hoặc diễn giải các Điều khoản chung này.

**14.10 Tính khả thi:** Bất kỳ phần, điều khoản hoặc quy định nào của một Hợp đồng được xác định là vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thi hành sẽ bị loại bỏ khỏi Hợp đồng có liên quan và các phần, điều khoản và quy định còn lại sẽ vẫn có hiệu lực đầy đủ.

**14.11 Thiện chí:** Trừ khi có quy định khác trong Hợp đồng, mỗi Bên phải hành động hợp lý và thiện chí đối với các vấn đề liên quan đến Hợp đồng đó.

**14.12 Chuyển dữ liệu ra nước ngoài:** Để Fujitsu thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, Fujitsu có thể chuyển, cung cấp quyền truy cập, lưu trữ hoặc xử lý dữ liệu của Bên mua bên ngoài lãnh thổ nước Việt nam.

**14.13 Chống tham nhũng:** Mỗi Bên sẽ tuân thủ các yêu cầu của luật chống tham nhũng và sẽ không thực hiện bất kỳ hành động nào có thể vi phạm các yêu cầu này. Các Bên sẽ không: trả, đề nghị trả hoặc cho phép thanh toán bất kỳ tài sản tiền tệ hoặc đồ vật có giá trị nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, cho bất kỳ người nào để tác động đến hành động hoặc quyết định của những người đó nhằm đạt được bất kỳ lợi thế không phù hợp nào hoặc thực hiện các mục đích bất hợp pháp khác; hoặc thực hiện các hành động được luật hiện hành coi là đưa/nhận hối lộ hoặc hối lộ thương mại cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào bao gồm nhưng không giới hạn ở các tổ chức thương mại và đại diện của họ, chính phủ và các cơ quan công quyền, các quan chức nhà nước. Bằng cách ký kết Hợp đồng, Bên mua cam kết tuân thủ tiêu chuẩn ứng xử phù hợp với các yêu cầu của Quy tắc ứng xử của Fujitsu, được công khai tại

<https://www.fujitsu.com/global/about/philosophy/codeofconduct/>.

\*\*\*\*\*END\*\*\*\*\*